

Số: 137 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh
thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 1136-TB/KL ngày 14/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Thông báo Kết luận 21/TB-UBND ngày 11/02/2025 tại phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 02 năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 07/TTr-SKHĐT.THQH ngày 23/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đào Quang Khải*

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo BN, Đài PT&TH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các chuyên viên VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải
Đào Quang Khải

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030,
tầm nhìn đến năm 2050**

(Kèm theo Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là *Quy hoạch tỉnh*).

- Xây dựng lộ trình tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quy hoạch tỉnh đã đề ra.

- Xác định nội dung trọng tâm, tiến độ và nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án; xây dựng các chính sách, giải pháp nhằm thu hút các nguồn lực thực hiện Quy hoạch tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính tuân thủ, tính kế thừa các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, cấp vùng, kế hoạch đầu tư công đã được phê duyệt; đảm bảo tính liên kết, thống nhất giữa các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các ngành, các địa phương.

- Đảm bảo tính khả thi, linh hoạt, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bối cảnh hội nhập quốc tế và thực tiễn tại địa phương.

- Phân bổ nguồn lực đầu tư tập trung có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng huy động nguồn vốn; lấy đầu tư công dẫn dắt và kích hoạt mọi nguồn lực của xã hội, thúc đẩy hợp tác công tư để tạo đột phá thu hút vốn đầu tư trong phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, bảo đảm liên thông, liên kết Vùng.

- Đề cao tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt của địa phương trong công tác chỉ đạo điều hành; đẩy mạnh phân cấp trong quản lý đầu tư, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành, các địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện đồng bộ hệ thống các quy hoạch và các cơ chế, chính sách phát triển

- Đến năm 2025: Rà soát, lập, điều chỉnh các Quy hoạch đô thị, nông thôn, các Quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành trên địa bàn tỉnh Bắc

Nhìn theo quy định của pháp luật chuyên ngành, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt.

- Chủ động nghiên cứu xây dựng các đề án thay thế (nếu cần thiết) để đảm bảo duy trì ổn định công tác quản lý nhà nước và định hướng phát triển của tỉnh.

- Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong vùng Đồng bằng sông Hồng xây dựng, hoàn thiện thể chế của Vùng, xác định những đề án trọng tâm, trọng điểm có ý nghĩa tạo đột phá cho phát triển Vùng, phát triển ngành (cả nước).

2. Triển khai thực hiện các dự án theo Quy hoạch tỉnh

a) Danh mục các dự án ưu tiên và phân kỳ đầu tư thực hiện Quy hoạch tỉnh đến năm 2030.

- Định hướng danh mục các dự án dự kiến ưu tiên đầu tư, phân kỳ đầu tư và nguồn lực thực hiện theo các ngành, lĩnh vực (*Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo*).

- Vị trí, phạm vi ranh giới, diện tích đất sử dụng, hướng tuyến, cơ cấu tổng mức đầu tư, nguồn vốn thực hiện và các thông tin chi tiết của dự án sẽ được cụ thể hóa trong quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành, hoặc trong giai đoạn lập, thẩm định, chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các chương trình, dự án theo các quy định của pháp luật liên quan.

b) Nguyên tắc xác định các dự án đầu tư công:

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về kế hoạch đầu tư công trung hạn và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Ưu tiên thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng tạo sức lan tỏa lớn, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược của tỉnh, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, tổng thể, thúc đẩy liên kết vùng, nội vùng gắn với các hành lang phát triển kinh tế; hạ tầng thông tin và truyền thông, chuyển đổi số, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, an sinh xã hội; hạ tầng kỹ thuật đô thị tại một số đô thị trọng tâm đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh để thu hút các nguồn vốn đầu tư, bảo đảm cơ cấu đầu tư hợp lý, hiệu quả.

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng thủy lợi, đê điều, cấp nước, thoát nước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công

- Đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng của tỉnh nhằm phát huy hiệu quả đầu tư của các công trình hạ tầng đã và đang được thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư công. Thu hút đầu tư mở rộng, nâng cao năng suất, hiệu quả các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại vùng động lực của tỉnh.

- Các ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư: hạ tầng giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (chế biến, chế tạo ứng dụng công nghệ cao, sinh thái), khu đô thị, trung tâm dịch vụ - thương mại, logistics theo định hướng tăng trưởng xanh; các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; cấp nước và xử lý chất thải; nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao; thông tin và truyền thông.

3. Nguồn lực thực hiện quy hoạch

Để thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP là 8%-9% bình quân hằng năm trong thời kỳ quy hoạch 2021-2030, tỉnh Bắc Ninh dự kiến cần huy động tổng số vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 674,6 nghìn tỷ đồng, cụ thể:

Nguồn vốn	Cơ cấu trong tổng vốn giai đoạn 2021-2030	
	Giai đoạn 2021-2025	Giai đoạn 2026-2030
Nguồn vốn khu vực nhà nước	10% (tương đương 28,3 nghìn tỷ đồng)	10% (tương đương 39,1 nghìn tỷ đồng)
Nguồn vốn khu vực ngoài nhà nước	35% (tương đương 99,2 nghìn tỷ đồng)	40% (tương đương 156,5 nghìn tỷ đồng)
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)	55% (tương đương 155,9 nghìn tỷ đồng)	50% (tương đương 195,6 nghìn tỷ đồng)

4. Kế hoạch sử dụng đất

Căn cứ Quy hoạch sử dụng đất quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia, Quy hoạch tỉnh và chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 được giao tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 để xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2025 và Kế hoạch sử dụng đất tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2026-2030 đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đất đai và các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt là chỉ tiêu sử dụng đất để đáp ứng nhu cầu phát triển các khu, cụm công nghiệp; quỹ đất dành cho phát triển hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng cấp quốc gia, cấp vùng trên địa bàn tỉnh.

Trường hợp có chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất, khu vực định hướng quy hoạch đầu tư trong các quy hoạch được phê duyệt trước đây khác so với Quy hoạch tỉnh thì thực hiện theo chỉ tiêu sử dụng đất, định hướng quy hoạch đầu tư của Quy hoạch tỉnh này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, Giám đốc các Sở, Trưởng các Ban, ngành đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh:

- Chịu trách nhiệm về: (i) tính chính xác của các nội dung, thông tin, số liệu trong hồ sơ trình phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chức năng, nhiệm vụ được giao; (ii) Tuyệt đối không hợp thức hóa các sai phạm trước đây liên quan đến các dự án tại Phụ lục (kèm theo); (iii) Đối với các dự án đang xử lý theo kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán, thi hành bản án thuộc danh mục các dự án quan trọng dự kiến đầu tư (nếu có) chỉ được triển khai sau khi đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo các kết luận thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán, bản án và được cấp có thẩm quyền chấp thuận, bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành.

- Tham gia tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tới các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài biết, nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của Quy hoạch tỉnh, tạo nền tảng nhận thức, thống nhất về tầm nhìn, mục tiêu, định hướng phát triển tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Trước ngày 28/02/2025 xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch hành động, các văn bản cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này; trong đó xác định rõ, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Báo cáo kết quả đánh giá thực hiện Kế hoạch này và Quy hoạch tỉnh về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, các cơ quan, địa phương, đơn vị nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh) để xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị thực hiện tổng hợp kết quả đánh giá thực hiện Kế hoạch này và Quy hoạch tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

PHỤ LỤC I¹**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ VÀ PHÂN KỲ THỰC HIỆN
TRONG QUY HOẠCH***(Kèm theo Quyết định số 13.7/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh)*

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021- 2025	2026- 2030	Sau 2030	
I	GIAO THÔNG					
1	Xây dựng mới					
1.1	Nút giao hai đầu cầu Hồ thuộc địa phận huyện Tiên Du, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	Huyện Tiên Du		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.2	Đường tỉnh 285B	Điểm đầu: thị xã Thuận Thành; Điểm cuối: huyện Yên Phong	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.3	Cao tốc Bắc Ninh - Phả Lại, đoạn từ nút giao Vành đai 4 đi Hải Dương	Thị xã Quế Võ		X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.4	Cầu Hà Bắc 1 và Đường tỉnh 295C	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.5	Đường tỉnh 282B	Điểm đầu: thị xã Thuận Thành; Điểm cuối: huyện Gia Bình	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.6	Cầu Chi	Điểm đầu: thị xã Quế Võ; Điểm cuối: huyện Gia Bình			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.7	Đường tỉnh 295C	Điểm đầu: huyện Tiên Du; Điểm		X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

¹ Danh sách theo Phụ lục số XXVII ban hành kèm theo Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
		cuối: thành phố Từ Sơn				
1.8	Đường tỉnh 277B	Điểm đầu: huyện Yên Phong; Điểm cuối: thành phố Từ Sơn			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.9	Đường tỉnh 276	Điểm đầu: huyện Tiên Du; Điểm cuối: huyện Yên Phong			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.10	Xây mới sân bay Gia Bình	Huyện Gia Bình	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.11	Hệ thống cảng, cảng cạn ICD	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
1.12	Đường sắt đô thị	Điểm đầu: thành phố Bắc Ninh; Điểm cuối: thành phố Từ Sơn			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Cải tạo, nâng cấp					
2.1	Mở rộng cầu Hồ và đường dẫn hai đầu cầu	Nổi huyện Tiên Du và thị xã Thuận Thành			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.2	Mở rộng cầu Đại Phúc và đường dẫn hai đầu cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	Thành phố Bắc Ninh	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.3	Hoàn chỉnh nút giao giữa QL.18 với ĐT.295, huyện Yên Phong	Huyện Yên Phong		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
II	CẤP NƯỚC					
1	Cải tạo, nâng công suất hiện có và xây mới các nhà máy	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
	nước tại khu vực Bắc Đuống và Nam Đuống					
2	Cải tạo, nâng cấp nhà máy cấp nước sạch Tân Chi	Xã Tân Chi, huyện Tiên Du		X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Đầu tư xây dựng công trình bảo đảm an ninh nguồn nước thô của các trạm cấp nước sạch do Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường Bắc Ninh quản lý	Xã Tri Phương, huyện Tiên Du; xã Tam Giang, huyện Yên Phong; xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ; xã Cao Đức, xã Đại Lai, huyện Gia Bình; xã Phú Hoà, huyện Lương Tài	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
III	NÔNG NGHIỆP, THỦY LỢI					
1	Xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa kè chống sạt lở, xử lý sự cố sạt lở bờ bãi sông trên địa bàn toàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Xây dựng, cải tạo, nâng cấp các kênh tưới tiêu trên địa bàn toàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Xây dựng, nâng cấp, tu sửa các tuyến đê, cống dưới đê và các công trình phụ trợ trên địa bàn toàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Xây dựng/nâng cấp trạm bơm đầu mối, kênh trục và hệ	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
	thống tưới, tiêu cục bộ					
5	Trồng cây xanh trên các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Tỉnh Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Xây dựng mới và cải tạo, sửa chữa các công trình hạ tầng lâm nghiệp phục vụ bảo vệ và phát triển rừng; các công trình lâm sinh; phát triển trồng cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu dưới tán rừng; xây dựng chuỗi du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trong rừng phòng hộ tỉnh Bắc Ninh	Tỉnh Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
7	Đầu tư nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
IV	CÔNG NGHIỆP					
1	Đề xuất nghiên cứu bổ sung vào quy hoạch để thành lập các khu công nghiệp: 01 khu công nghiệp (mới) tại thị xã Quế Võ (Khu công nghiệp Quế Võ mở rộng 2), Khu công nghiệp Gia Bình I, Khu công nghiệp Lương Tài 1, Khu công nghiệp	Thị xã Quế Võ, huyện Gia Bình, huyện Lương Tài	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
	Lương Tài 2, Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Lương Tài					
2	Hạ tầng cụm công nghiệp					
2.1	Cụm công nghiệp Xuân Lai - Đông Cứu	Huyện Gia Bình	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.2	Cụm công nghiệp Lạc Vệ	Huyện Tiên Du	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.3	Cụm công nghiệp Tam Đa - Dũng Liệt Khu số 1	Huyện Yên Phong	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.4	Cụm công nghiệp Tam Đa - Dũng Liệt Khu số 2	Huyện Yên Phong	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.5	Cụm công nghiệp Quế Tân	Thị xã Quế Võ	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.6	Cụm công nghiệp Song Giang - Giang Sơn	Huyện Gia Bình	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.7	Cụm công nghiệp Nghĩa Đạo	Thị xã Thuận Thành	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
V	HẠ TẦNG XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN, NƯỚC THẢI					
1	Cơ sở xử lý chất thải rắn phía Bắc (Phù Lãng - Quế Võ)	Thị xã Quế Võ	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Nhà máy phân loại, tái chế và xử lý chất thải dân dụng và công nghiệp tại Gia Đông, thị xã Thuận Thành	Thị xã Thuận Thành	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Khu xử lý chất thải tại Ngũ Thái, thị xã Thuận Thành	Thị xã Thuận Thành	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
4	Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt công nghệ cao phát năng lượng huyện Lương Tài	Huyện Lương Tài	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
5	Các khu xử lý chất thải rắn	Huyện Yên Phong, huyện Tiên Du, huyện Gia Bình, thành phố Từ Sơn, thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Các khu, trạm xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
VI	HẠ TẦNG NGHĨA TRANG					
	Chỉnh trang, xây mới các nghĩa trang trên địa bàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
VII	KHOA HỌC CÔNG NGHỆ					
1	Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh	Thành phố Bắc Ninh	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Nâng cao trình độ công nghệ của các doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2030	Các huyện, thị xã, thành phố		X		Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
3	Xây dựng khu nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ tập trung	Các huyện, thị xã, thành phố			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Xây dựng Trạm quan trắc và cảnh báo môi trường phóng xạ	Các huyện, thị xã, thành phố		X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
VIII	VIỄN THÔNG, CÔNG NGHỆ THÔNG TIN					
1	Nhóm các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu, thí điểm ứng dụng công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực công nghệ thông tin	Các huyện, thị xã, thành phố		X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Nhóm các dự án, nhiệm vụ thực hiện theo chương trình chuyển đổi số quốc gia, chương trình chuyển đổi số của tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Nhóm các dự án, nhiệm vụ xây dựng hạ tầng kỹ thuật	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
4	Nhóm các dự án, nhiệm vụ triển khai xây dựng các hệ thống nền tảng	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
5	Nhóm các dự án, nhiệm vụ xây dựng và phát triển dữ liệu	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Nhóm các dự án, nhiệm vụ phát triển các ứng dụng dịch vụ công nghệ thông tin	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
7	Nhóm các dự án, nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
8	Nhóm các dự án, nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
9	Nhóm các dự án, nhiệm vụ phát triển công nghiệp công nghệ thông tin	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
10	Khu công nghệ thông tin tập trung	Huyện Tiên Du, thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
IX	Y TẾ					
1	Mở rộng, nâng cấp, cải tạo và xây mới các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
2	Xây dựng Trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; bệnh viện đa khoa; phòng khám đa khoa; viện, trung tâm dưỡng lão	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
X	CÔNG TRÌNH DỊCH VỤ VIỆC LÀM, NGƯỜI CÓ CÔNG, PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI					
1	Cơ sở trợ giúp xã hội: Trung tâm nuôi dưỡng người có công và bảo trợ xã hội	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Cơ sở cai nghiện ma túy	Thành phố Bắc Ninh, thị xã Quế Võ	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Trung tâm bảo trợ xã hội, phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí tỉnh Bắc	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
	Ninh					
4	Trung tâm cứu trợ trẻ em tàn tật thị xã Thuận Thành	Thị xã Thuận Thành	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
XI	GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO, DẠY NGHỀ					
1	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các trường trung học phổ thông, các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Xây dựng các trường trung học phổ thông, dạy nghề, liên cấp trên địa bàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác
XII	VĂN HÓA - THỂ DỤC THỂ THAO					
1	Cải tạo, nâng cấp					
	Cải tạo, nâng cấp, bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Xây dựng mới					
2.1	Xây dựng mới nhà thực hành Quan họ tại các làng quan họ	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.2	Xây dựng mới, cải tạo sửa chữa Hệ thống quảng trường, tượng đài, công viên, nhà văn hóa, cung văn hóa, bảo tàng, thư viện trên địa bàn tỉnh	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2.3	Khu liên hợp thể	Thành phố	X	X		Vốn ngoài nhà nước

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
	thao	Bắc Ninh				và các nguồn vốn hợp pháp khác
XIII	DU LỊCH					
1	Phát triển du lịch sông Đuống, sông Cầu	Thành phố Bắc Ninh, thị xã Quế Võ, thị xã Thuận Thành, huyện Tiên Du, huyện Gia Bình, huyện Lương Tài.	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Khu trung tâm thương mại, dịch vụ giải trí, vui chơi	Huyện Tiên Du	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Khu trung tâm du lịch nghỉ dưỡng, thể thao sân golf	Huyện Tiên Du	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
XIV	THƯƠNG MẠI					
1	Trung tâm hội chợ triển lãm tỉnh	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Trung tâm Logistics	Thành phố Bắc Ninh, thị xã Quế Võ, huyện Yên Phong, huyện Tiên Du, huyện Gia Bình	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Kho xăng dầu, kho khí	Thị xã Quế Võ, thị xã Thuận Thành, huyện Lương Tài, huyện Tiên Du, huyện Gia Bình	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Trung tâm thương mại, khu thương mại dịch vụ, outlet	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
XV	ĐÔ THỊ					
	Các khu đô thị; khu nhà ở; điểm dân cư nông thôn	Các huyện, thị xã, thành phố	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
XVI	AN NINH QUỐC PHÒNG					
1	Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh	Thành phố Bắc Ninh	X			Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Xây dựng, cải tạo, sửa chữa trụ sở các đội	Các huyện, thị xã, thành phố		X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
XVII	CÔNG TRÌNH, TRỤ SỞ					
1	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm văn hóa Kinh Bắc	Thành phố Bắc Ninh	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh Bắc Ninh	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, tỉnh Bắc Ninh căn cứ Quy hoạch tỉnh được duyệt và các quy hoạch khác có liên quan để xác định tên, vị trí, quy mô, diện tích, tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của các dự án nêu trên và các dự án khác theo định hướng phát triển đảm bảo phù hợp nhu cầu, khả năng cân đối, huy động nguồn lực đầu tư của từng giai đoạn, thực tiễn của địa phương. Việc phân kỳ đầu tư các dự án mang tính chất định hướng, trường hợp có nhu cầu đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và huy động được nguồn lực thực hiện thì tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền chấp thuận cho đầu tư sớm hơn.

PHỤ LỤC II²**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN ĐẦU TƯ VÀ PHÂN KỲ THỰC HIỆN THEO ĐỀ XUẤT CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG***(Kèm theo Quyết định số 137./QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh)*

TT	Tên dự án	Địa điểm	Phân kỳ đầu tư			Nguồn vốn dự kiến
			2021-2025	2026-2030	Sau 2030	
I	GIAO THÔNG					
1	ĐT.XD tuyến đường ĐT.277 (đoạn từ nút giao với QL.18 đến nút giao với ĐT.285B) (Thuộc dự án C.I.2, Phụ lục V, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Yên Phong		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
I	CÔNG NGHIỆP					
1	Cụm công nghiệp Phù Lãng (Dự án II.8, Phụ lục III, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Quế Võ	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Khu công nghiệp An Việt – Quế võ 6 và Khu công nghiệp Thuận Thành III – Phân khu C (đã được phê duyệt quy hoạch phát triển đến năm 2020) (Dự án A.II.1 và A.II.2, Phụ lục II, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Quế Võ, thị xã Thuận Thành	X	X		Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Chuyển đổi 01 KCN (chuyển vị trí KCN Hanaka từ vị trí cũ thuộc địa phận thành phố Từ Sơn về vị trí mới tiếp giáp KCN Gia Bình II, thuộc địa phận huyện Gia Bình). (Dự án A.I.15, Phụ lục II, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Gia Bình			X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

² Danh sách ngoài Phụ lục số XXVII ban hành kèm theo Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

II	THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ					
1	Kho xăng dầu (Các dự án thuộc nhóm V.1, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Quế Võ, Thị xã Thuận Thành, huyện Tiên Du, huyện Lương Tài, huyện Gia Bình	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Kho khí (Dự án V.2, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Tiên Du	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Chợ đầu mối nông sản Thuận Thành (Dự án I.2, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị Xã Thuận Thành	X	X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Chợ Khắc Niệm (Dự án I.3, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
5	Trung tâm thương mại cấp vùng (Dự án thuộc nhóm II.1, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Trung tâm thương mại tại TP. Bắc Ninh (03 dự án) (Dự án thuộc nhóm II.1 Phụ lục XX Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
7	Trung tâm thương mại tại TP. Từ Sơn (01 dự án) (Dự án II.2 Phụ lục XX Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Từ Sơn	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
8	Trung tâm mua sắm quốc tế (Dự án thuộc nhóm II.4, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Yên Phong	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

9	Trung tâm thương mại tại huyện Yên Phong (02 Dự án thuộc nhóm II.4, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Yên Phong	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
10	Trung tâm thương mại tại Thị xã Quế Võ (02 dự án) (Dự án thuộc nhóm II.5, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Quế Võ	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
11	Trung tâm thương mại tại huyện Tiên Du (03 dự án) (Dự án thuộc nhóm II.6, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Tiên Du	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
12	Trung tâm thương mại tại huyện Lương Tài (Dự án II.7, Phụ lục XX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Lương Tài	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
III	VĂN HÓA - DU LỊCH					
1	Trung bày Bảo tàng tỉnh (Dự án II.2, Phụ lục XIX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Thư viện điện tử tỉnh (Dự án II.3, Phụ lục XIX, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Tỉnh Bắc Ninh	X	X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Dự án bảo tồn, phát huy giá trị Khu núi Dạm – Nam Sơn gắn với phát triển du lịch. (Dự án IV.1, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X	X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Khu du lịch bãi Nguyệt Bàn - Cao Lỗ Vương (Dự án 6, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Gia Bình		X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

5	Khu du lịch lịch sử phòng tuyến sông Như Nguyệt (Dự án 7, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Yên Phong		X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Khu du lịch đền và lăng Kinh Dương Vương (Dự án 8, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Thuận Thành		X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
7	Tổ hợp du lịch sông Đuống (Dự án 9, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Tỉnh Bắc Ninh		X	X	Vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
8	Sân golf gắn với khu du lịch đền và lăng Kinh Dương Vương (Dự án 10, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Thuận Thành		X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
9	Sân golf gắn với phòng tuyến sông Như Nguyệt (Dự án 11, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Yên Phong		X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
10	Sân golf gắn với Tổ hợp du lịch sông Đuống (Dự án 13-14, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Tỉnh Bắc Ninh		X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
11	Sân golf gắn với Khu du lịch bãi Nguyệt Bàn - Cao Lỗ Vương (Dự án 16, Phụ lục IV, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Gia Bình		X	X	Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
IV	Y TẾ					
	Công trình xây dựng mới					



1	Khu phức hợp cấp vùng về y tế với diện tích khoảng 200 ha (Dự án I.1, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Thuận Thành		X	X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Bệnh viện đa khoa thành phố Từ Sơn (Dự án I.2, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Từ Sơn	X			Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
3	Trung tâm y tế thành phố Bắc Ninh (Dự án I.3, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng (Dự án I.4, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
5	Bệnh viện Da Liễu (Dự án I.5, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Bệnh viện Mắt (Dự án I.6, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
7	Trung tâm Pháp y (Dự án I.7, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
8	Bệnh viện Lão Khoa (Dự án I.8, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
9	Bệnh viện Nội tiết (Dự án I.9, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

10	Bệnh viện chấn thương chính hình (Dự án I.10, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Thành phố Bắc Ninh			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
11	Bệnh viện Tim mạch (Dự án I.11, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Thành phố Bắc Ninh			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
12	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (Dự án I.12, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Thành phố Bắc Ninh		X		Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
13	Bệnh viện đa khoa và viện dưỡng lão (Dự án I.13, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Thị xã Thuận Thành	X			Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
14	Bệnh viện đa khoa quốc tế tại huyện Tiên Du (Dự án I.14, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Huyện Tiên Du	X			Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
15	Bệnh viện và viện dưỡng lão (Dự án I.15, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Huyện Yên Phong	X			Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
16	Bệnh viện cuộc sống mới (Dự án I.16, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Thành phố Từ Sơn	X			Vốn ngoài nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
	Công trình nâng cấp cải tạo, mở rộng					
1	Bệnh viện Sản Nhi (Dự án II.1, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X			Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
2	Bệnh viện đa khoa tỉnh (Dự án II.2, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ- TTg)	Thành phố Bắc Ninh			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

3	Bệnh viện Sức khỏe tâm thần (Dự án II.3, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X			Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
4	Bệnh viện Phổi (Dự án II.4, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh			X	Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
5	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh (Dự án II.5, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thành phố Bắc Ninh	X			Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
6	Trung tâm y tế thị xã Quế Võ (Dự án II.6, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Quế Võ		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
7	Trung tâm y tế huyện Yên Phong (Dự án II.7, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Yên Phong		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
8	Trung tâm y tế huyện Gia Bình (Dự án II.8, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Gia Bình		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
9	Trung tâm y tế huyện Lương Tài (Dự án II.9, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Lương Tài	X			Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
10	Trung tâm y tế thị xã Thuận Thành (Dự án II.10, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Thị xã Thuận Thành		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác
11	Trung tâm Y tế huyện Tiên Du (Dự án II.11, Phụ lục XVI, Quyết định 1589/QĐ-TTg)	Huyện Tiên Du		X		Vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, tỉnh Bắc Ninh căn cứ Quy hoạch tỉnh được duyệt và các quy hoạch khác có liên quan để xác định tên, vị trí, quy mô, diện tích, tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của các dự án nêu trên và các dự án khác theo định hướng phát triển đảm bảo phù hợp nhu cầu, khả năng cân đối, huy động nguồn lực đầu tư của từng giai đoạn, thực tiễn của địa phương. Việc phân kỳ đầu tư các dự án mang tính chất định hướng, trường hợp có nhu cầu đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và huy động được nguồn lực thực hiện thì tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền chấp thuận cho đầu tư sớm hơn.

